

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019 theo Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021”

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Căn cứ Nghị định 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021;

Căn cứ Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021”;

Căn cứ Quyết định 175/QĐ-UBDT ngày 30/3/2018 của Ủy ban Dân tộc ban hành kế hoạch triển khai Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021”;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-UBDT ngày 23/01/2019 của Ủy ban Dân tộc về việc giao thực hiện nhiệm vụ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 793/QĐ-UBDT ngày 28/12/2018 của Ủy ban Dân tộc về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho Văn phòng Ủy ban;


Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019 theo Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm;
- Công thông tin điện tử UBNDT;
- Lưu VT, PC (10 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Lê Sơn Hải



KẾ HOẠCH

Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019 theo Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021”

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 120/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp về phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, góp phần đạt được những mục tiêu của Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021”.

- Nâng cao nhận thức và ý thức tự giác tìm hiểu, chấp hành pháp luật của người dân; tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của đồng bào với Đảng, Nhà nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung, nhiệm vụ tại Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Các hoạt động phải đảm bảo tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, có sự lồng ghép với các Chương trình, đề án có nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật; ưu tiên vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; hình thức đa dạng, sáng tạo, nội dung phù hợp với nhu cầu, đặc điểm, phong tục tập quán, văn hóa truyền thống của từng dân tộc, vùng miền.

- Quản lý và sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, tránh hình thức.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Tổ chức hội nghị điểm phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Đối tượng

- Bí thư chi bộ, trưởng thôn/bản, người có uy tín, già làng, chức sắc tôn giáo và người dân vùng dân tộc thiểu số và miền núi; cán bộ làm công tác dân tộc ở địa phương; tuyên truyền viên pháp luật; cán bộ, công chức xã.

- Số lượng: Dự kiến 120 đại biểu/hội nghị, trong đó, 100 đại biểu không hưởng lương từ NSNN và 20 đại biểu hưởng lương từ NSNN.

1.2. Nội dung phổ biến

Lựa chọn 04 - 05 chuyên đề tuyên truyền, phổ biến các quy định của Hiến pháp, Luật, pháp lệnh mới ban hành hoặc có hiệu lực năm 2018, 2019; chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước liên quan trực tiếp đến đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số, các văn bản pháp luật khác như: Bộ luật dân sự, Bộ luật hình sự, Bộ luật tố tụng dân sự, Bộ luật tố tụng hình sự, Luật căn cước công dân, Luật tiếp cận thông tin, Luật tín ngưỡng, tôn giáo, Luật Phòng, chống mua bán người, Luật Lâm nghiệp, Luật Trồng trọt, Luật Chăn nuôi, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật hòa giải ở cơ sở, Luật Đất đai, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống tác hại ma túy, Luật Biên giới quốc gia, Luật Trợ giúp pháp lý, pháp luật về an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, chính sách, quy định mới về cải cách môi trường sản xuất, đầu tư kinh doanh liên quan trực tiếp đến người dân và hoạt động khởi nghiệp ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi.... trên cơ sở thống nhất với địa phương về địa điểm và nội dung.

1.3. Địa điểm tổ chức

Dự kiến tổ chức 04 Hội nghị điểm tại 04 huyện nghèo của 04 tỉnh có đông đồng bào dân tộc thiểu số trên phạm vi cả nước, cụ thể:

- Khu vực phía Bắc: dự kiến tại huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu;
- Khu vực Miền Trung – Tây Nguyên: dự kiến tại huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An và huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum;
- Khu vực phía Nam: dự kiến tại huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

1.4. Thời gian thực hiện

- Quý II, III/2019.
- Thời gian tổ chức hội nghị: 02 ngày/hội nghị.
- Thời gian đi công tác: 6 ngày/đoàn.

1.5. Tổ chức thực hiện

- Giao Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các Vụ, đơn vị của Ủy ban Dân tộc, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Tư pháp và cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh triển khai thực hiện.
- Mỗi đoàn công tác từ 5-6 người.

2. Tọa đàm điểm chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số tỉnh

2.1. Đối tượng

- Đại diện một số Vụ, đơn vị của Ủy ban Dân tộc; cán bộ làm công tác dân tộc ở địa phương; báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; hòa giải viên cấp xã; bí thư chi bộ, trưởng thôn/bản, người có uy tín, già làng, chức sắc tôn giáo và người dân vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Số lượng: Dự kiến 100 đại biểu/hội nghị, trong đó, 60 đại biểu không hưởng lương từ NSNN và 40 đại biểu hưởng lương từ NSNN.

2.2. Nội dung

- Chia sẻ kinh nghiệm về kỹ năng xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung, hình thức và các mô hình tuyên truyền, phổ biến pháp luật hiệu quả, phù hợp với đối tượng đặc thù là đồng bào dân tộc thiểu số tại địa phương; trao đổi về kinh nghiệm phối hợp, lồng ghép nguồn lực triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan; trao đổi về nhu cầu, nguyện vọng và trách nhiệm của đối tượng thụ hưởng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Trao đổi, thảo luận về những khó khăn, vướng mắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với đồng bào dân tộc thiểu số để tổng hợp, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ, giải quyết.

2.3. Địa điểm tổ chức

Dự kiến tổ chức 03 cuộc tọa đàm tại một số tỉnh có đông đồng bào dân tộc thiểu số trên phạm vi cả nước, cụ thể:

- Khu vực phía Bắc: dự kiến tổ chức tại tỉnh Cao Bằng (đại diện Ban Dân tộc các tỉnh Bắc Kạn và Lạng Sơn tham dự);

- Khu vực Miền Trung – Tây Nguyên: dự kiến tổ chức tại tỉnh Gia Lai (đại diện Ban Dân tộc các tỉnh Kon Tum, Đắk Lắk tham dự);

- Khu vực Tây Nam Bộ: dự kiến tổ chức tại tỉnh Bạc Liêu (đại diện Ban Dân tộc các tỉnh Sóc Trăng, Cà Mau tham dự).

2.4. Thời gian thực hiện

- Quý II, III và IV/2019.

- Thời gian tổ chức tọa đàm: 02 ngày/hội nghị.

- Thời gian đi công tác: 6 ngày/đoàn.

2.5. Tổ chức thực hiện

- Giao Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các Vụ, đơn vị của Ủy ban Dân tộc, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Tư pháp và cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh triển khai thực hiện.

- Mỗi đoàn công tác từ 6-7 người.

3. Duy trì và xây dựng mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật

3.1. Duy trì mô hình điểm phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm giảm thiểu vi phạm pháp luật về mua bán người

- Địa điểm: tại xã Nậm Cháy, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- Nội dung hoạt động: Cung cấp tài liệu, văn bản pháp luật liên quan, tập huấn và duy trì sinh hoạt định kỳ của nhóm nòng cốt, lực lượng công tác viên, tuyên truyền viên pháp luật; cung cấp tài liệu, hỗ trợ cán bộ trực tiếp tham gia hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức ký cam kết với các hộ dân.

- Thời gian thực hiện: 10 tháng (mỗi tháng tập huấn, sinh hoạt 01 lần), từ tháng 3 đến tháng 12 năm 2019.

3.2. Xây dựng, duy trì hoạt động của mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy

- Địa điểm: tại xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Nội dung hoạt động: Tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp về xây dựng lực lượng công tác viên, tuyên truyền viên pháp luật; cung cấp tài liệu, văn bản pháp luật liên quan, tập huấn và duy trì sinh hoạt định kỳ của nhóm nòng cốt, lực lượng công tác viên, tuyên truyền viên pháp luật; cung cấp tài liệu, hỗ trợ cán bộ trực tiếp tham gia hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức ký cam kết với các hộ dân.

- Thời gian thực hiện: 8 tháng (mỗi tháng tập huấn, sinh hoạt 01 lần), từ tháng 4 đến tháng 12 năm 2019.

3.3. Tổ chức thực hiện

- Giao Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Vụ Tuyên truyền, Vụ Dân tộc thiểu số, Ban Dân tộc tỉnh Lào Cai và Ban Dân tộc tỉnh Lai Châu triển khai thực hiện các hoạt động:

+ Khảo sát thực tế tại huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xác định nhu cầu, hướng dẫn, chỉ đạo xây dựng mô hình;

+ Cung cấp tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, đầu sách pháp luật (dự kiến từ 10 đến 15 đầu sách, mỗi đầu sách từ 5 đến 10 cuốn) cho các mô hình;

- Ban Dân tộc tỉnh chỉ đạo Phòng Dân tộc huyện phối hợp với UBND xã nơi tổ chức mô hình xây dựng quy chế, kế hoạch hoạt động của mô hình; hàng tháng phân công báo cáo viên pháp luật tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhóm nông cốt; kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của mô hình, báo cáo Ủy ban Dân tộc.

4. Kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

4.1. Đối tượng

Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

4.2. Nội dung kiểm tra

- Kết quả tổ chức triển khai thực hiện Đề án: xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện; bố trí, sử dụng nguồn lực;

- Nắm tình hình về những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện Đề án; tổng hợp những kiến nghị, đề xuất của địa phương; kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ, giải quyết.

4.3. Địa điểm kiểm tra

Dự kiến tổ chức kiểm tra tại 02 tỉnh có đông đồng bào dân tộc thiểu số tại khu vực Miền Trung – Tây nguyên, gồm: Nghệ An và Kon Tum.

4.4. Thời gian thực hiện

- Quý II, III và IV/2019.

- Thời gian đi công tác: 4 ngày/đoàn công tác.

4.5. Tổ chức thực hiện

- Giao Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Vụ Tuyên truyền và các Vụ, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

- Mỗi đoàn công tác từ 4-5 người.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch là 1.000.000.000 (Một tỷ đồng), được giao tại Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Pháp chế xây dựng dự toán chi tiết; chủ trì, phối hợp với các Vụ, đơn vị của Ủy ban Dân tộc, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Tư pháp và cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh tại địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động tại kế hoạch này.

2. Vụ Kế hoạch – Tài chính chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế, Văn phòng Ủy ban thẩm định dự toán kinh phí.

3. Văn phòng Ủy ban phối hợp bảo đảm kinh phí kịp thời tổ chức triển khai các hoạt động và hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí.

4. Thủ trưởng các Vụ, đơn vị liên quan của Ủy ban Dân tộc phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này; chủ động lồng ghép các hoạt động tại Kế hoạch này với các chương trình, đề án có nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức các hoạt động chỉ đạo, giao cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh tham mưu, phối hợp chức triển khai thực hiện các hoạt động tại kế hoạch này. /.

ỦY BAN DÂN TỘC